

THƯƠNG VỤ VIỆT NAM TẠI PHILIPPINES

HỒ SƠ

THỊ TRƯỜNG PHILIPPINES

(II)

TIỀM NĂNG, THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG GIAO
THƯƠNG, XUẤT NHẬP KHẨU HÀNG HÓA GIỮA VIỆT
NAM VÀ PHILIPPINES

THÁNG 3, NĂM 2025

TIỀM NĂNG, THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG GIAO THƯƠNG, XUẤT NHẬP KHẨU HÀNG HÓA GIỮA VIỆT NAM VÀ PHILIPPINES

2.1. Quan hệ song phương, tiềm năng và triển vọng hợp tác thương mại

2.1.1. Quan hệ song phương

Việt Nam và Philippines thiết lập quan hệ ngoại giao ngày 12/7/1976. Trên nền tảng quan hệ hữu nghị và hợp tác tốt đẹp, hai bên thiết lập quan hệ Đối tác chiến lược năm 2015. Việc nâng tầm quan hệ mở ra giai đoạn mới để hai bên tăng cường hợp tác trên cả bình diện song phương và đa phương. Quan hệ giữa Việt Nam và Philippines thời gian qua giữ đà phát triển tốt đẹp và thu được thành quả trong nhiều lĩnh vực. Hợp tác chính trị giữa hai nước tiếp tục được tăng cường. Hai bên thường xuyên trao đổi đoàn và tiếp xúc cấp cao. Các cơ chế hợp tác song phương phát huy hiệu quả, góp phần đẩy mạnh hợp tác trong những lĩnh vực cụ thể. Chương trình hành động triển khai quan hệ Đối tác chiến lược Việt Nam-Philippines giai đoạn 2019-2024 và Biên bản thỏa thuận của Kỳ họp lần thứ 10 Ủy ban hỗn hợp về Hợp tác song phương Việt Nam-Philippines được hai bên tích cực thực hiện.

Hợp tác kinh tế giữa hai nước tiếp tục phát triển tích cực. Kim ngạch thương mại song phương năm 2022 đạt khoảng 7,8 tỷ USD, tăng 12% so với mức năm 2021. Tính đến hết tháng 11/2023, kim ngạch thương mại hai chiều đạt 7,1 tỷ USD. Với Việt Nam, Philippines hiện là đối tác thương mại lớn thứ 16 trên thế giới và lớn thứ sáu trong ASEAN. Philippines cũng là thị trường xuất khẩu gạo lớn nhất của Việt Nam. Trong 11 tháng đầu năm 2023, Việt Nam xuất khẩu sang Philippines 2,63 triệu tấn gạo, tương ứng 1,41 tỷ USD. Philippines hiện có 92 dự án đầu tư vào Việt Nam với tổng vốn đăng ký khoảng 608 triệu USD. Trong lĩnh vực quốc phòng-an ninh, hai bên tích cực triển khai các thỏa thuận, cơ chế hợp tác hiện có; nhất trí thúc đẩy hợp tác về công nghiệp quốc phòng, hậu cần, quân y, tìm kiếm cứu nạn, hỗ trợ nhân đạo và cứu trợ thiên tai... Hợp tác biển ngày càng được củng cố, mở rộng phạm vi để phù hợp quan tâm của hai nước trong tình hình mới. Trong các lĩnh vực quan trọng khác, như giáo dục-đào tạo, lao động, văn hóa..., hai bên tích cực triển khai các thỏa thuận, chương trình hợp tác, đồng thời thúc đẩy đàm phán, ký kết các văn bản hợp tác trong giai đoạn tới. Sau thời gian bị ảnh hưởng bởi đại dịch, lượng khách du lịch hai chiều phục hồi tốt. Chín tháng đầu năm 2023, Việt Nam đón gần 130.000 lượt khách Philippines, trong khi Philippines đón gần 52.000 lượt khách Việt Nam, tương đương mức cùng kỳ năm 2019. Trong các vấn đề khu vực và quốc tế, hai bên duy trì phối hợp chặt chẽ và ủng hộ lẫn nhau tại nhiều tổ chức, diễn đàn đa phương, như Liên hợp quốc, ASEAN, APEC... Philippines duy trì chính sách đối ngoại rộng mở, đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ, coi trọng ASEAN. Trên cơ sở đó, Việt Nam và Philippines duy trì phối hợp và tham vấn lẫn nhau, góp phần củng cố đoàn kết và bảo đảm vai trò trung tâm của Hiệp hội.

2.1.2. Tiềm năng và triển vọng hợp tác thương mại

Việt Nam và Philippines có những điểm tương đồng để cùng khai thác, phát triển như: Hai nền kinh tế đều có độ mở cao; hai nước cùng trong khu vực Đông Nam Á; có quy mô dân số, trình độ phát triển không khác biệt; và có nhiều gắn kết về lịch sử, văn hóa và con người; cùng có cơ chế khuyến khích và bảo hộ đầu tư song phương; đều là thành viên tích cực của Cộng đồng kinh tế ASEAN và Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện khu vực (RCEP).

Việt Nam và Philippines có rất nhiều điểm thuận lợi để phát triển quan hệ hợp tác kinh tế, thương mại và đầu tư. Hai nước đều có quy mô thị trường tiêu thụ lớn, nguồn lao động dồi dào. Trong những năm gần đây, kinh tế của hai nước đều có mức tăng trưởng cao tại khu vực châu Á. Hai bên đều có sự tương đồng về thị hiếu cũng như yêu cầu về phẩm cấp, giá cả đối với hầu hết các loại hàng hóa. Là thành viên ASEAN, hai nước cùng đang được hưởng lợi từ các ưu đãi trong khuôn khổ Cộng đồng kinh tế chung ASEAN.

Trong những năm qua, hợp tác thương mại là điểm sáng trong quan hệ hai nước. Kim ngạch thương mại song phương năm 2023 đạt 7,8 tỷ USD. Việt Nam xuất khẩu 5,15 tỷ USD, Việt Nam nhập khẩu 2,65 tỷ USD. Philippines hiện là thị trường tiêu thụ gạo hàng đầu của Việt Nam với lượng gạo xuất khẩu gạo sang Philippines trong năm 2023 đạt 3,1 triệu tấn (tương đương 1,75 tỷ USD), chiếm trên 38% tổng lượng gạo xuất khẩu của cả nước. Bên cạnh những lợi ích về thương mại, việc Việt Nam xuất khẩu gạo sang Philippines cũng đóng góp vào nỗ lực bảo đảm an ninh lương thực của Chính phủ Philippines. Trong bối cảnh Việt Nam là nước xuất khẩu nông sản hàng đầu khu vực và Philippines là nước đông dân thứ hai trong ASEAN, hợp tác nông nghiệp giữa hai nước còn nhiều cơ hội để tiếp tục phát triển hơn nữa.

Philippines là thị trường lớn còn nhiều dư địa tiềm năng cho thương mại hai nước phát triển bởi các yếu tố:

Thứ nhất, Philippines là thị trường với quy mô gần 120 triệu dân. Nền kinh tế Philippines mang đặc trưng của nền kinh tế dựa trên tiêu dùng với 70% là tiêu dùng cá nhân. Nền kinh tế dựa trên các lĩnh vực chính là chế biến thực phẩm; sản xuất xi măng, sắt, thép và dịch vụ giáo dục và viễn thông.... Thay vì phát triển năng lực sản xuất, Philippines đã chọn mô hình nhập khẩu khiến nhập khẩu mọi thứ từ gạo đến giày dép, thiết bị gia dụng đến thiết bị nặng...

Thứ hai, hiện giữa hai nước có một số khuôn khổ hợp tác song phương và khu vực tạo thuận lợi cho thương mại: Đối tác chiến lược từ 2017, ASEAN, RCEP và các khuôn khổ chung WTO, trong đó cả VN và Philippines đều cam kết tuân thủ một số khung khổ và cam kết khá chặt chẽ. Việc thực thi nghĩa vụ, cam kết đơn phương, khu vực và đa phương theo các khung khổ trên đòi hỏi có sự nỗ lực của từng nước, tuân thủ chặt chẽ, cũng như vận dụng khéo léo, tinh vi.

Ngoài ra, trong thương mại, Cơ chế Tiểu ban hỗn hợp thương mại Việt Nam Philippines được thành lập từ 2003 do cấp thứ trưởng công thương hai nước luân phiên đồng chủ trì nhằm trao đổi các biện pháp, giải quyết, tháo gỡ khó khăn trong hoạt động thương mại, đồng thời thảo luận phương hướng hợp tác và ưu tiên trên các lĩnh vực liên quan cũng là yếu tố thuận lợi khác cho triển vọng thương mại hai nước. Theo tuần tự, phiên họp Tiểu ban hỗn hợp thương mại lần thứ 3 do Việt Nam chủ trì sẽ tập trung vào những vấn đề: mở cửa thị trường cho nông sản hai bên, hợp tác gạo, hạn chế và không áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại, hoạt động xúc tiến thương mại và các kế hoạch triển khai cơ chế hoạt động thực hiện đối tác Chiến lược 2019- 2024 Việt Nam - Philippines.

Thứ ba, về xuất khẩu, Việt Nam hiện đang nắm giữ vị trí dẫn đầu đối với một số mặt hàng chủ lực tại thị trường Philippines. Nhập khẩu Gạo là vấn đề đặc biệt nhạy cảm, mang tính chính trị của Philippines, quan hệ thương mại gạo truyền thống giữa hai nước đã có sự hợp tác lâu dài có hiệu quả theo cơ chế nhập khẩu gạo theo hạn ngạch. Từ tháng 2/2019, Philippines đã có bước chuyển dứt khoát trong việc mở cửa thị trường gạo cho tự do kinh doanh và nhập khẩu gạo với công cụ thuế và giấy phép thông quan nhập khẩu thay vì cơ chế hạn ngạch trước đây. Và từ đó, Việt Nam trở thành đối tác xuất khẩu gạo lớn nhất của Philippines. Trong bối cảnh đại dịch Covid, để đảm bảo an ninh lương thực Philippines đề nghị Việt Nam xem xét ưu tiên xuất khẩu đều đặn cho Philippines trong bối cảnh Việt Nam tạm dừng xuất khẩu một thời hạn ngắn cũng vì lý do đảm bảo an ninh lương thực trong đại dịch, nguy cơ ngập mặn và dịch bệnh. Tuy nhiên, Việt Nam đã cam kết đảm bảo nguồn cung lương thực ổn định cho Philippines (qua thư trao đổi, điện đàm song phương giữa lãnh đạo các cấp cao của Philippines và Việt Nam). Theo số liệu thống kê, khoảng trên 80% đến 85% nhập khẩu gạo của Philippines là từ Việt Nam. Và xuất khẩu gạo của Việt Nam sang Philippines thường chiếm 35% tổng lượng gạo xuất khẩu. Xi măng và Clanhke cũng là mặt hàng chủ lực của Việt Nam tại Philippines.

Thứ tư, Việt Nam còn nhiều dư địa mở rộng xuất khẩu đối với các lĩnh vực khác sang Philippines. Đầu tiên là sản phẩm nông nghiệp. Mặc dầu cơ cấu nông sản hai nước có nhiều nét tương đồng nhưng không cạnh tranh, trong nông nghiệp vẫn có nhiều khả năng xuất khẩu triển vọng và hợp tác phát triển hơn nữa với Philippines từ giống cây ăn quả, giống thủy hải sản cho tới các sản phẩm hoa quả cận nhiệt đới mà Việt Nam có lợi thế về giống tốt và năng suất cao nhưng chưa xuất khẩu được sang Philippines. Như vậy, ngoài các sản phẩm nông nghiệp chủ lực và truyền thống của Việt Nam như gạo, điều, cà phê, thủy sản... hai nước có cần sự hợp tác thiết thực hơn giữa hai bộ nông nghiệp để mở cửa thị trường cho nông sản Việt Nam xuất khẩu sang Philippines. Tiếp theo là nguyên liệu cho ngành dệt may. Philippines là nước xuất khẩu và gia công sản phẩm dệt may sang thị trường Mỹ và EU dưới quy chế Chương trình ưu đãi thuế quan phổ cập mở rộng (GSP Plus), do đó nhu cầu về nhập khẩu vải, sợi và nguyên liệu từ Việt Nam được các doanh nghiệp Philippines quan

tâm. Tiếp nữa là các mặt hàng hàng máy móc, thiết bị điện, máy vi tính, sản phẩm và linh kiện điện tử cho thấy chiếm tỷ trọng khá lớn trong cơ cấu xuất nhập khẩu hai bên (chiếm khoảng 60% nhập khẩu từ Philippines và gần 20% xuất khẩu của Việt Nam sang Philippines). Tuy cùng nhóm hàng, song cơ cấu mặt hàng khác nhau do Philippines nhập nguyên phụ kiện để gia công sản phẩm xuất khẩu. Tiếp theo nữa là nhu cầu nhập khẩu và phân phối xe vận tải và xe máy điện là nhóm hàng mới phát sinh do Philippines chuyển phương thức đi lại cá nhân sang xe máy và chuyển hướng nhập khẩu trước xu thế dịch chuyển đầu tư của ngành ô tô trong khu vực gần đây. Ngoài ra, khai thác những lợi thế tương đối sẵn có của mỗi bên cũng là triển vọng cần quan tâm khai thác cho phát triển thương mại giữa hai nước. Nếu như Việt Nam có những lợi thế tốc độ phát triển, thu hút đầu tư, cải thiện môi trường kinh doanh và hội nhập quốc tế... thì Philippines có lợi thế về phát triển nhượng quyền kinh doanh và ngành công nghiệp bao bì khá hiện đại.

Thứ năm, nếu như trước đây Philippines thường coi mình trong nhóm sáng lập-ASEAN 6 có vị thế phát triển cao hơn và coi Việt Nam thuộc nhóm ASEAN 4 thì những thành tựu phát triển kinh tế-xã hội trên mọi lĩnh vực của Việt Nam trong thời gian gần đây, mô hình phát triển công nghiệp hóa nhanh chóng bằng cách thu hút vốn nước ngoài, bằng cách xây dựng năng lực sản xuất và xuất khẩu... đánh dấu bằng sự vượt qua mức GDP bình quân đầu người vào thời điểm cuối năm 2020 (Việt Nam đạt 3.497 USD/người; Philippines – 3.472 USD/người) đã khiến cho người Philippines thay đổi nhận thức của họ về Việt Nam như là "mẫu hình mới nổi" mà các doanh nghiệp Philippines hướng tới để làm ăn. Điều đó cũng mở ra nhiều triển vọng mới hơn nữa cho hợp tác thương mại giữa hai nước.

2.2. Thực trạng và kết quả hoạt động giao thương xuất nhập khẩu hàng hóa giữa Việt Nam và Philippines

Việt Nam và Philippines đều là đối tác thương mại quan trọng của nhau tại Đông Nam Á. Hiện nay, Philippines là đối tác thương mại lớn thứ 6 trong ASEAN và lớn thứ 16 trên thế giới của Việt Nam và tiếp tục là thị trường nhập khẩu gạo lớn nhất của Việt Nam.

Những diễn biến của đại dịch Covid chưa tạo thuận lợi cho sự khởi sắc trở lại đầy đủ, song hoạt động kinh tế và thương mại hàng hóa hai bên vẫn tiến triển khá đều đặn thể hiện qua sự tăng trưởng của kim ngạch thương mại hai chiều giữa hai nước trong suốt thời kỳ 2019- 2022.

Năm 2023, mặc dù tình hình thị trường khu vực và thế giới gặp nhiều khó khăn, kim ngạch xuất nhập khẩu giữa Việt Nam và Philippines năm 2023 đạt 7,8 tỷ USD, giảm rất nhẹ 0,1% so với năm 2022. Năm 2024, lần đầu tiên kim ngạch xuất nhập khẩu giữa Việt Nam và Philippines vượt mốc 8 tỷ USD, cụ thể đạt 8,66 tỷ USD.

Đối với Philippines, Việt Nam xuất siêu.

- Năm 2022, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hai chiều Việt – Phi đạt trên 7,8 tỷ USD, tăng hơn 14,7% so với năm 2021. Trong đó, xuất khẩu 5,1 tỷ USD, tăng 11,6% và nhập khẩu 2,7 tỷ USD tăng 12,8%, xuất siêu 2,4 tỷ USD.
- Năm 2023, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hai chiều Việt – Phi cũng đạt 7,8 tỷ USD, tương đương năm 2022. Trong đó, xuất khẩu 5,15 tỷ USD, tăng 1% so với năm 2022, nhập khẩu 2,65 tỷ USD, giảm 2% so với năm 2022, xuất siêu 2,5 tỷ USD, tăng 4,2% so với năm 2022.
- Năm 2024, kim tổng kim ngạch xuất nhập khẩu giữa Việt Nam và Philippines đạt trên 8,66 tỷ USD, tăng hơn 11% so với năm 2023, trong đó, xuất khẩu đạt 6,19 tỷ USD, tăng 20,2% so với năm 2023, nhập khẩu đạt 2,47 tỷ USD, giảm 6,7% so với năm 2023, xuất siêu của Việt Nam vào thị trường Philippines đạt 3,72 tỷ USD, cao hơn mức kỳ vọng 3,5 tỷ USD đặt ra trước đó.

Kim ngạch xuất nhập khẩu Việt Nam và Philippines giai đoạn 2015 - 2023

	2015	2016	2017	2018	2019	2020	2021	2022	2023
Xuất khẩu	2.019,98	2.219,87	2.836,17	3.464,94	3.727,44	3.549,57	4.571,37	5.100,15	5.149,91
Nhập khẩu	906,12	1.060,16	1.160,22	1.256,53	1.578,21	1.753,68	2.405,39	2.712,73	2.653,32
Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu	2.926,10	3.280,04	3.996,39	4.721,48	5.305,64	5.303,24	6.976,76	7.812,88	7.803,23
Cán cân thương mại	1.113,85	1.159,71	1.675,95	2.208,41	2.149,23	1.795,89	2.165,98	2.387,41	2.496,59

2.2.1. Xuất khẩu hàng hóa sang thị trường Philippines và cơ cấu

Có tổng số gần 40 mặt/ngành hàng của Việt Nam xuất khẩu sang Philippine, bao gồm những mặt/ngành hàng quan trọng như nông sản, thủy sản, hải sản, bánh kẹo, thức ăn chăn nuôi, xi măng, sắt thép, vật liệu xây dựng, hàng dệt may, da giày, máy móc, thiết bị... trong đó, nông sản, đặc biệt gạo, luôn chiếm tỉ trọng lớn trong cơ cấu xuất khẩu của Việt Nam sang Philippines.

Danh sách các mặt hàng xuất khẩu vào thị trường Philippines

Hàng thủy sản
Hạt điều
Cà phê
Chè
Hạt tiêu
Gạo
Sắn và các sản phẩm từ sắn
Bánh kẹo và các sản phẩm từ ngũ cốc
Thức ăn gia súc và nguyên liệu

Clanhke và xi măng
Than đá
Xăng dầu các loại
Hóa chất
Sản phẩm hóa chất
Phân bón các loại
Chất dẻo nguyên liệu
Sản phẩm từ chất dẻo
Giấy và các sản phẩm từ giấy
Xơ, sợi dệt các loại
Hàng dệt, may
Giày dép các loại
Nguyên phụ liệu dệt, may, da, giày
Sản phẩm gốm, sứ
Thủy tinh và các sản phẩm từ thủy tinh
Sắt thép các loại
Sản phẩm từ sắt thép
Kim loại thường khác và sản phẩm
Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện
Điện thoại các loại và linh kiện
Máy ảnh, máy quay phim và linh kiện
Máy móc, thiết bị, dụng cụ phụ tùng khác
Dây điện và dây cáp điện
Phương tiện vận tải và phụ tùng
Sản phẩm nội thất từ chất liệu khác gỗ

Kim ngạch xuất khẩu một số mặt hàng vào thị trường Philippines năm 2023, cụ thể gạo 1,75 tỷ USD, tăng 17,6% so với năm 2022; clanke và xi măng 358,3 triệu USD; các loại máy móc, thiết bị, dụng cụ và phụ tùng 352 triệu USD; phương tiện vận tải và phụ tùng 221 triệu USD; máy vi tính, sản phẩm điện tử, linh kiện 193,7 triệu USD; thủy sản 133,8 triệu USD; cà phê 152,8 triệu USD; hàng dệt may 125,9 triệu USD; sắt thép các loại 111,4 triệu USD; điện thoại các loại 153,2 triệu USD.

Về cơ cấu xuất khẩu, các mặt hàng chủ lực như gạo vẫn chiếm thị phần chi phối và vị trí thống trị tại thị trường. Góp phần không nhỏ trong kết quả giao thương hai nước là hoạt động thương mại gạo. Mặt hàng gạo là một trong những mặt hàng lương thực thiết yếu quan trọng đối với nhiều quốc gia trên thế giới trong đó có Việt Nam và Philippines. Trong nhiều năm qua, Việt Nam và Philippines đã xây dựng

được mối quan hệ hợp tác tốt đẹp trong lĩnh vực thương mại gạo. Việt Nam luôn coi trọng thị trường Philippines, coi Philippines là đối tác truyền thống, tin cậy nhất. Kể cả trong thời gian chịu tác động của dịch Covid-19, Việt Nam vẫn luôn duy trì ổn định việc cung ứng gạo cho thị trường Philippines, góp phần giúp Philippines đảm bảo an ninh lương thực không làm gián đoạn chuỗi cung ứng lương thực trong khu vực trên tinh thần hợp tác giữa các thành viên ASEAN. Để góp phần tiếp tục phát triển quan hệ song phương sâu rộng, bền chặt giữa hai nước, tạo khung hợp tác thương mại gạo lâu dài, bền vững, đảm bảo lợi ích chung của hai Bên, tháng 01 năm 2024, Bộ trưởng Bộ Công Thương Việt Nam và Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp Philippines đã cùng ký kết Bản ghi nhớ hợp tác thương mại gạo (MOU) giữa hai nước, Việt Nam sẽ cung cấp cho Phi-líp-pin khối lượng hàng năm lên tới 1,5-2,0 triệu tấn gạo trắng, tiếp tục góp phần thúc đẩy thương mại gạo trong thời gian tới.

Mặc dù là nước sản xuất lúa gạo nhưng sản xuất không đáp ứng đủ nhu cầu nên Philippines là nước nhập khẩu gạo lớn. Hàng năm Philippines sản xuất được trên dưới 20 triệu tấn thóc (năm 2023 lần đầu tiên sản xuất đạt 20,06 triệu tấn thóc), tương đương khoảng 12,5 đến 13,5 triệu tấn gạo. Hàng năm Philippines phải nhập khẩu trên 3 triệu đến 4 triệu tấn gạo. Gạo là mặt hàng xuất khẩu chủ lực của Việt Nam vào thị trường Philippine.

Philippines là thị trường nhập khẩu gạo lớn nhất của Việt Nam, chiếm tỷ trọng khoảng 35 – 40% tổng lượng gạo xuất khẩu của Việt Nam. Ở chiều ngược lại, thị phần gạo Việt Nam trong cơ cấu nhập khẩu của Philippines đạt trên 80%. Từ năm 2018 – 2022, xuất khẩu gạo sang thị trường Philippines luôn đạt mức tăng trưởng cao, năm sau cao hơn năm trước. Năm 2023, xuất khẩu gạo sang Philippines đạt 3,13 triệu tấn, trị giá 1,75 tỷ USD, giảm 2,46% về lượng và tăng 17,59% về trị giá so với cùng kỳ năm 2022, chiếm gần 38,64% tổng lượng xuất khẩu của cả nước. Chủng loại xuất khẩu gạo: Philippines chủ yếu nhập khẩu các dòng gạo chất lượng cao như gạo trắng 5% tấm, gạo thơm,...

Xuất khẩu gạo của Việt Nam sang Philippines qua các năm

Năm	Số lượng (tấn)	Trị giá (USD)	So sánh tăng/giảm (%)	
			Số lượng	Trị giá
2018	1.017.417	459.524.301	81,89	113,45
2019	1.764.484	720.389.492	73,43	56,77
2020	2.218.502	1.056.276.415	25,73	46,63
2021	2.459.703	1.253.143.319	10,87	18,64
2022	3.213.708	1.491.124.507	30,65	18,99
2023	3.134.630	1.753.389.269	(2,46)	17,59

Trước năm 2019, Philippine mua gạo theo cơ chế liên chính phủ G2G, gạo Việt Nam phải cạnh tranh với gạo Thái Lan tại thị trường Philippines. Kể từ năm 2019, khi Philippines ban hành và thực thi Luật về tự do hóa thương mại gạo, theo đó dỡ bỏ hạn ngạch nhập khẩu và cho phép các chủ thể tự do tham gia xuất nhập khẩu và phân phối gạo thì gạo của Việt Nam đã chiếm lĩnh thị trường Philippines.

- Lượng và kim ngạch xuất khẩu gạo năm 2022 của Việt Nam vào thị trường Philippines lần lượt đạt 3,2 triệu tấn và gần 1,5 tỷ USD, chiếm khoảng 85% trong tổng lượng gạo nhập khẩu của Philippine. Năm 2022, gạo xuất khẩu sang thị trường Philippines chiếm tới 45% về lượng và khoảng 43% về kim ngạch trong tổng lượng và kim ngạch xuất khẩu gạo của Việt Nam.
- Năm 2023, kim ngạch xuất khẩu gạo của Việt Nam sang Philippines đạt 1,75 tỷ USD, tăng 17,6% so với năm 2022, lượng gạo xuất khẩu đạt 3,1 triệu tấn, giảm 2% so với năm 2022. Tuy nhiên, gạo của Việt Nam vẫn chiếm trên 80% tổng lượng gạo nhập khẩu của Philippines.

Kết quả xuất khẩu các mặt hàng sang Philippines tháng 12 và cả năm 2023

Thị trường Philippines	Xuất khẩu tháng 12/2023	Xuất khẩu cả năm 2023
Các mặt hàng	460,063,947	5,149,913,156
Hàng thủy sản	11,949,445	133,881,181
Hạt điều	930,955	16,536,779
Cà phê	18,423,013	152,867,271
Chè	26,487	2,303,518
Hạt tiêu	2,689,364	24,178,202
Gạo	179,668,313	1,753,389,269
Sắn và các sản phẩm từ sắn	893,450	9,191,975
Bánh kẹo và các sản phẩm từ ngũ cốc	2,354,245	28,703,704
Thức ăn gia súc và nguyên liệu	1,823,318	34,480,053
Canhke và xi măng	22,256,747	358,319,713
Than đá		12,243,704
Xăng dầu các loại	37,222,757	59,627,992
Hóa chất	3,254,716	20,368,730
Sản phẩm hóa chất	5,093,737	79,208,620
Phân bón các loại	2,017,740	25,905,746
Chất dẻo nguyên liệu	1,492,690	27,466,493
Sản phẩm từ chất dẻo	5,222,096	60,806,344

Giấy và các sản phẩm từ giấy	2,113,795	40,525,883
Xơ, sợi dệt các loại	4,556,613	82,650,651
Hàng dệt, may	10,787,825	125,874,580
Giày dép các loại	8,752,286	104,666,498
Nguyên phụ liệu dệt, may, da, giày	2,772,864	28,528,168
Sản phẩm gốm, sứ	2,601,420	34,246,746
Thủy tinh và các sản phẩm từ thủy tinh	669,114	7,334,879
Sắt thép các loại	5,673,552	111,422,344
Sản phẩm từ sắt thép	3,451,261	38,000,837
Kim loại thường khác và sản phẩm	1,555,204	60,186,284
Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện	13,957,597	193,695,173
Điện thoại các loại và linh kiện	6,889,891	153,177,078
Máy ảnh, máy quay phim và linh kiện	1,898,136	18,883,984
Máy móc, thiết bị, dụng cụ phụ tùng khác	26,703,220	352,065,529
Dây điện và dây cáp điện	6,068,076	71,774,948
Phương tiện vận tải và phụ tùng	10,456,522	221,046,482
Sản phẩm nội thất từ chất liệu khác gỗ	22,309	844,888

2.2.2 Nhập khẩu hàng hóa từ thị trường Philippines và cơ cấu

Các mặt hàng nhập khẩu chủ yếu của Việt Nam từ thị trường Philippines bao gồm máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện (năm 2023 đạt 1,63 tỷ USD); máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng (năm 2023 đạt 277,7 triệu USD); kim loại thường (năm 2023 đạt 174,2 triệu USD); điện và dây cáp điện (năm 2023 đạt 88,9 triệu USD); thủy sản (năm 2023 đạt 40,4 triệu USD); linh kiện phụ tùng ô tô (năm 2023 đạt 20 triệu USD); bánh kẹo, thức ăn gia súc...v.v.

Các mặt hàng nhập khẩu từ thị trường Philippines bao gồm hàng thủy sản; sữa và sản phẩm sữa; bánh kẹo và các sản phẩm từ ngũ cốc; chế phẩm thực phẩm khác; thức ăn gia súc và nguyên liệu; nguyên phụ liệu thuốc lá; sản phẩm hóa chất; dược phẩm; phân bón các loại; chất thơm, mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; chất dẻo nguyên liệu; sản phẩm từ chất dẻo; sản phẩm từ cao su; giấy các loại; vải các loại; phế liệu sắt thép; sắt thép các loại; sản phẩm từ sắt thép; kim loại thường khác; sản phẩm từ kim loại thường khác; máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện; máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác; dây điện và dây cáp điện; linh kiện phụ tùng ô tô.

Kết quả nhập khẩu các mặt hàng từ Philippines 12 tháng và cả năm 2023

Thị trường Philippines	Tháng 12 năm 2023	Cả năm 2023
Tổng các mặt hàng	248,614,872	2,653,319,013

Hàng thủy sản	2,513,369	40,406,065
Sữa và sản phẩm sữa		240,948
Bánh kẹo và các sản phẩm từ ngũ cốc	1,354,320	14,975,877
Chế phẩm thực phẩm khác	1,265,623	11,479,708
Thức ăn gia súc và nguyên liệu	1,367,713	16,876,402
Nguyên phụ liệu thuốc lá	174,821	6,151,869
Sản phẩm hóa chất	690,368	10,043,217
Dược phẩm	85,878	1,673,246
Phân bón các loại	2,451,230	14,438,580
Chất thơm, mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh	51,231	447,244
Chất dẻo nguyên liệu	892,572	13,327,766
Sản phẩm từ chất dẻo	1,306,417	15,841,948
Sản phẩm từ cao su	317,322	2,601,504
Giấy các loại		447,511
Vải các loại		174,670
Phế liệu sắt thép	269,733	9,992,744
Sắt thép các loại	164,484	5,238,644
Sản phẩm từ sắt thép	521,117	7,876,352
Kim loại thường khác	28,561,506	174,253,504
Sản phẩm từ kim loại thường khác	321,313	5,345,642
Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện	148,788,914	1,635,089,455
Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác	20,661,237	277,744,019
Dây điện và dây cáp điện	9,072,692	88,923,073
Linh kiện, phụ tùng ô tô	2,823,327	20,080,653

2.3. Thực trạng và tiềm năng đầu tư sang thị trường Philippines

Về đầu tư, Philippines có 92 dự án đầu tư tại Việt Nam, tổng vốn đăng ký 608 triệu USD, đứng thứ 31/143 tại Việt Nam. Còn phía Việt Nam hiện chưa có nhiều dự án đầu tư sang Philippines, trước đây có 5 dự án với tổng vốn gần 4 triệu USD. Tuy nhiên, các doanh nghiệp Việt Nam hiện nay cũng đang có xu hướng tìm kiếm thị trường tiềm năng để đầu tư, trong đó có thị trường Philippines. Doanh nghiệp đi tiên phong trong thời gian vừa qua đầu tư sang thị trường Philippines là Tập đoàn Vingroup, với việc giới thiệu các sản phẩm xe điện tại thị trường Philippines, xúc tiến thành lập Hãng xe taxi tại Philippines kèm theo đầu tư các trạm sạc xe điện.

2.4. Điều tra phòng vệ thương mại của Philippines đối với hàng hóa nhập khẩu từ Việt Nam

Philippines đã tiến hành điều tra theo các biện pháp phòng vệ thương mại đối với hàng hóa nhập khẩu từ Việt Nam. Tính cả thời kỳ, Philippines đã áp dụng nhiều biện pháp phòng vệ thương mại đối với hàng hóa nhập khẩu nói chung từ các nước cũng như áp dụng riêng đối với hàng nhập khẩu từ Việt Nam. Các biện pháp phòng vệ thương mại chủ yếu sử dụng dưới hình thức áp thuế tự vệ tạm thời, công bố các tiêu chuẩn kỹ thuật đối với hàng nhập khẩu, giấy chứng nhận thông quan nhập khẩu và áp và điều tra thuế chống bán phá giá đối với xi măng nhập khẩu từ Việt Nam. Điểm lại các biện pháp phòng vệ thương mại có thể thấy tình hình như sau:

- Công bố tiến hành điều tra áp thuế tự vệ tạm thời đối với gạo (tháng 9 năm 2019) và kết luận bãi bỏ điều tra thuế tự vệ gạo (tháng 10 năm 2019). Khởi động, điều tra (tháng 10 năm 2019) và kết luận không áp thuế tự vệ đối với mặt hàng gạch lát nền (tháng 2 năm 2020). Khởi động điều tra biện pháp tự vệ đối với ô tô vận tải, hạt nhựa, kính nổi, thép. Tuy nhiên, tỷ trọng nhập khẩu của những mặt hàng nhựa hạt, ô tô, kính nổi thấp nên Việt Nam không thuộc đối tượng áp thuế tự vệ.

- Công bố dỡ bỏ điều tra thuế tự vệ tạm thời đối với hạt nhựa tuyến tính mật độ thấp; áp thuế tự vệ đối với hạt nhựa tuyến tính mật độ cao; tiếp tục áp thuế tự vệ đối với xi măng (năm thứ hai ở mức 9,8 pesos/bao 40 kg). Áp thuế chống bán phá giá tạm thời và điều tra thuế chống bán phá giá với xi măng Việt Nam.

- Trong khi, sắp bước sang năm thứ ba thực thi biện pháp tự vệ tạm thời đối với xi măng, phía Philippines tự ý áp mức thuế cao hơn cam kết theo lộ trình (mức 9,0 pesos theo cam kết, nâng lên 9,8 pesos/1bao 40 kg trong năm thứ hai). Sự việc đang trong quá trình tham vấn, tháng 4 năm 2021 Philippines công bố khởi kiện điều tra chống bán phá giá đối với doanh nghiệp xuất khẩu xi măng của Việt Nam.

- Tháng 9 năm 2021, Bộ Công Thương Philippines công bố chấm dứt điều tra biện pháp tự vệ đối với thép lá và cuộn. Ủy ban thuế Philippines thông báo chính thức điều tra và tổ chức điều trần đầu tiên về biện pháp tự vệ đối với hạt nhựa.

- Tháng 9 năm 2021, Ủy ban thuế Philippines công bố chính thức điều tra biện pháp tự vệ đối với hạt nhựa tuyến tính mật độ thấp và công bố không khởi sự về biện pháp tự vệ đối với hạt nhựa mật độ thấp (tháng 6 năm 2022) và khởi sự điều tra thuế tự vệ hạt nhựa tuyến tính mật độ cao (tháng 6 năm 2022).

- Tăng cường hàng rào kiểm dịch, đưa ra các quy định kỹ thuật đối với gạch men, ván ép nhập khẩu theo Chỉ thị DAO 20-06 do Bộ Công Thương Philippines ban hành quy chuẩn kỹ thuật về chứng nhận bắt buộc đối với ván ép và Chỉ thị DAO 20-09, các nhà sản xuất gạch men trong nước phải đảm bảo Giấy phép dấu chứng nhận chất lượng tiêu chuẩn Philippines trước khi bán và phân phối sản phẩm. Trong khi đó, các nhà nhập khẩu phải có Giấy xác nhận đối với từng chuyến hàng và từng vận đơn gạch men đã có chứng nhận chất lượng hoặc giấy chứng nhận thông quan

nhập khẩu đối với gạch men chưa có chứng nhận chất lượng cũng cho từng chuyển và từng vận đơn. Bộ Công Thương Philippines đã tiến hành hiệp thương công khai về quy chuẩn kỹ thuật mới cho gạch men (tháng 1 năm 2021). Ngoài ra, Bộ Nông nghiệp Philippines tiếp tục dự thảo luật an toàn thực phẩm trong đó có những quy định về gạo dù Bộ Công Thương Việt Nam đã có ý kiến phản đối về việc Philippines vi phạm những giới hạn về áp dụng tiêu chuẩn kỹ thuật quy định trong WTO.